

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TBV21B2** Năm học: **21-22**
Mã môn học/ Mô đun: **MH05050** Học kỳ: **02**
Tên môn học/ Mô đun: **Côn trùng nông nghiệp**
Số tín chỉ: **5**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1			Hệ số 2				ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD	
1	21BTBV0150	Nguyễn Hữu Cảnh	07/07/2006				0	0	0				0.0	0.0	0.0
2	21BTBV0151	Trần Lâm Thái Duy	08/07/2006				6	6	5				0.0	0.0	2.2
3	21BTBV0152	Nguyễn Thành Đạt	11/08/2006				5	6	6				0.0	0.0	2.3
4	21BTBV0153	Nguyễn Hữu Hạnh	20/08/2006				0	0	0				0.0	0.0	0.0
5	21BTBV0155	Nguyễn Minh Khương	12/05/2006				8	8	8.5				8.0		8.1
6	21BTBV0156	Trần Y Kiện	21/02/2006				7.5	8	8				0.0	0.0	3.2
7	21BTBV0157	Dương Văn Vũ Luân	27/06/2006				0	0	0				0.0	0.0	0.0
8	21BTBV0158	Phan Đức Minh	05/04/2006				8	8	8.5				7.0		7.5
9	21BTBV0160	Trịnh Hoàng Phúc	31/10/2006				0	0	0				0.0	0.0	0.0
10	21BTBV0161	Nguyễn Phi Thắng	01/10/2006				8	9	8				9.5		9.1
11	21BTBV0162	Phan Kế Thịnh	10/04/2006				5	6	6				0.0	0.0	2.3
12	21BTBV0164	Lý Hoàng Quang Trí	22/04/2006				0	0	0				0.0	0.0	0.0
13	21BTBV0165	Phan Thành Trung	14/10/2006				8	9	8				9.5		9.1
14	21BTBV0166	Nguyễn Xuân Trường	05/09/2006				8	8	8.5				8.0		8.1
15	21BTBV0168	Đặng Quốc Vinh	18/11/2006				8	8	9				7.5		7.9

Châu Đốc, ngày 11 tháng 10 năm 2022

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Quốc Trình